



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____
LOI#: _____
I-171#: _____ Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM DUONG MINH HUU
Last Middle First
- Current Address: Ấp An Lợi, Xã An Bình, Huyện Hồng Ngự, Đồng Tháp
- Date of Birth: 1942 Place of Birth: Đồng Tháp
- Previous Occupation (before 1975) 2nd Lieutenant
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6/27/75 To 7/14/83
Years: 8 Months: _____ Days: _____
3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Điền Minh Hào
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Huỳnh Thị Lang	9/5/49	wife
Điền bá Nhân	3/5/70	son
Điền bá Hùng	6/12/72	son
Điền thị Ngọc Huệ	8/12/74	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : HAO . DUONG MINH
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 02 16 1942
Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Nam Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Độc thân): _____ Married (Có, lập gia đình): Có
(Tình trạng gia đình):

ADDRESS IN VIETNAM : Ấp An Lợi, xã An Bình, huyện Hồng Việt, tỉnh
(Địa chỉ tại Việt-Nam) Đông Tháp

POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không): Yes (Có) Có No (Không) _____

If Yes (Nếu có): From (Từ): 27-6-1975 To (Đến): 14-7-1983

PLACE OF RE-EDUCATION: Suối máu - An Phước - Z.304 Xuân Lạc - Đông Nai
CAMP (Trại tù)

PROFESSION (Nghề nghiệp): làm ruộng

EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ): _____

VN ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc): Thiếu úy CSDB (cấp bậc có bảng 43.668)

VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ): Phó tá & tá Địch Cộng quốc (Long An)
Tướng & tá tá Bình Long Date (năm): 1968-1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP): Yes (Có): Có
IV Number (Số hồ sơ): chưa biết kết quả
No (Không): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo): 04 người
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết

MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN): 19 đường Thống chế Sĩ Nhiếp
Quận quốc (Long An)

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ):
HAI VŨ VÂN 1942 MODESTO CA 95354

U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Kỳ): Yes (có): Có No (Không): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN): Cố cựu vợ là vợ (thân nhân tại VN)

NAME & SIGNATURE: HAI VŨ VÂN HAO

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT (Tên, Chữ ký, Địa chỉ và Điện thoại của người diện đơn này) Ấp An Lợi, xã An Bình
Huyện Hồng Việt, tỉnh Đông Tháp

DATE: 12 14 1989
Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : DYONG MIAH HAO
(Listed on page 1)

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS : (If different from above)

Số 19 đường Thống chế Sĩ thị Hân Cầu quờ (Long An)

HUYEN THI LANG.

6. ADDITIONAL INFORMATION :

- 01 Đảng Phò Đốc giáng tại Trại có B38 GRT. ngày 14-07-1983.
02 - " Biên nhận ngay hồ sơ xin khai canh (Đo cấy ở tỉnh Đồng Tháp cũ)
01 - " Xếp nhận đồng ruộng phân hóa theo địa thế (khai).
03 Khai canh các công cơ dự trữ: - Đông Ba' N HÂN (5-3-1970)
01 - " - Đông Ba' Hưng (12-6-1972)
01 - " - Đông Ba' Huệ (17-8-1974)
01 - " Quyết định và phân cấp cho Đông Ba' Huệ (1942)

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2365 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại Khảo Lãm

Học tập - Tự do - Hạnh phúc

Số 638 CRT

0 0 3 2 7 0 3 3 2 2

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 21-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 20/QĐ

ngày 15 tháng 6 năm 1983

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Dương Minh Hào

Sinh năm 19 42

Các tên gọi khác

Nơi sinh Sông Tháp

Nơi đăng ký, nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

An 12, An bình, Hồng ngự, Sông Tháp.

Cán tội "hiệu úy CSDB phụ tá G công tác

Bị bắt ngày 27/6/75

Án phạt 1000

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, công thành năm tháng

Đã được giảm án lần, công thành năm tháng

Nay về cư trú tại An 12, An bình, Hồng ngự, Sông Tháp.

Nhận xét quá trình cải tạo

quản chế 12 tháng

Dương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 0 tháng 7 năm 19 83

Lưu tay ngón trỏ phải

Của Dương Minh Hào

Danh bìn số

Lập tại

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Minh

Dương Minh Hào

Ngày 14 tháng 07 năm 19 83

Giám thị

Minh

Thượng tá: Trịnh Văn Thạc

Viện nghiên cứu

ở 11 đường Minh Khai Sài Gòn 1942.

Hội đồng nghiên cứu về vấn đề kinh

địa chất, về những vấn đề tại địa phương.

Năm 1942. 07. 93

Phạm Văn Khoa 07. 93



Chức vụ

Chức vụ

Phạm Văn Khoa

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG NGŨ

CONGHOA XAHOI CHUNGHIA VIETNAM

Độc-Lập Tự-do Hạnh-phúc

***** U *****

Số: 243/Q-UB

/-/ONG NGŨ, ngày 9 tháng 6 năm 1987

QUYẾT - ĐỊNH

"V/v xã quản chế cho Dương Minh Hạo"

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGŨ

Căn cứ quyết định số 559/Q-UB ngày 01/8/1984 của UBND Tỉnh Đồng Tháp: V/v qui định tạm thời về phân cấp quản lý cho cấp Huyện, thị.

Xét biên bản cuộc họp khối nội chính Huyện Hồng Ngũ ngày 16/8/1986. Xét bản đề nghị của UBND Xã An Bình và bản tự kiểm cá nhân Anh Dương Minh Hạo sinh năm 1942 trú quán Ấp An Lợi Xã An Bình. Trước đây dưới chế độ sai gòn là cảnh sát nguy tại phủ văn Bình Dương đã trình diện với Cách mạng, năm 1975 đưa đi cải tạo học tập đến 1983 được Bộ Nội vụ xét tha về đoàn tụ gia đình (có thời gian quản chế).

Từ ngày về đoàn tụ gia đình đến nay anh chấp hành tốt đường lối chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước và pháp luật Nhà nước, không vi phạm.

QUYẾT ĐỊNH

Điều I: Nay xã chế Anh Dương Minh Hạo (đã hết hạn) khôi phục quyền công dân như mọi người công dân khách hiện nay.

Điều II: Giao trách nhiệm cho UBND Xã An Bình theo dõi giúp đỡ anh việc sản xuất học tập các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước và thi hành nghĩa vụ công dân đối với Tổ quốc XHCN Việt Nam.

Điều III: Các ông: chánh văn phòng UBND Huyện, Các ngành KNC Huyện, UBND Xã An Bình và Anh Hạo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- TV-HU b/D
- Như điều III
- V.F Lưu + NC

Đánh máy : Ngọc Mai

Soát : Kim Loan

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGŨ

CHỦ TỊCH



TRƯƠNG NGỌC HÂN

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : HAO • DUONG MINH
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 02 16 1942
Nam, noi sinh) Month (Thang) • Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Nam Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): Co
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : Ấp An Lộ, xã An Bình, Huyện Hồng Ngự tỉnh
(Dia chi tai Viet-Nam) Đồng Tháp

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Co No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): 27-6-1975 To (Den): 14-7-1983

PLACE OF RE-EDUCATION: Suối mào - An Dương - 2.30A Kiên Lộc Đồng Nai
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Cắm ruộng

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Thiếu úy Cảnh sát Đặc Biệt (Số quân: 43668)
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Phụ tá Đặc Biệt Cảnh sát (Số quân: 624)
Tướng tá Cảnh sát Bình Long Date (nam): 1968 - 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): Co
IV Number (So ho so): khua binh ket noi
No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 04 người
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 19 đường Thống chế Sĩ Thi Trân
Camp Giuse (Long An)

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
MAI VĂN VÂN 1412 - MODERNO. CA 95354

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): Co No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Co quan hệ vợ chồng (vợ chồng)

NAME & SIGNATURE: DUONG MINH HAO HAO
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay): Ấp An Lộ, xã An Bình
Huyện Hồng Ngự tỉnh Đồng Tháp

DATE: 12 14 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : DƯƠNG MINH HAO
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
<u>LANG HUYNH THI</u>	<u>5.9.1949</u>	<u>vợ</u>
<u>NHAN DƯƠNG BA</u>	<u>5.3.1970</u>	<u>con trai</u>
<u>HUNG DƯƠNG BA</u>	<u>12.6.1972</u>	<u>con trai</u>
<u>HUE DƯƠNG THỊ NGOC</u>	<u>17.8.1974</u>	<u>con gái</u>

DEPENDENT'S ADDRESS (if different from above)

Số 19 đường Thống Nhất Thị trấn Cần Giuộc (Long An)

Huỳnh Thị Lương

6. ADDITIONAL INFORMATION :

- 01 - Đã nộp hồ sơ cấp Giấy khai Trú ở Q2 ĐRT ngày 14.7.1983
- 02 - Đã nhận nộp hồ sơ xin xuất cảnh đi công tác tỉnh Đồng Tháp (cấp)
- 01 - Giấy xác nhận đồng ý (từ đơn thư về thất lạc)
- 03 - Đã sinh các con có họ như sau: Dương Bá Nhân (5.3.1970)
Dương Bá Hùng (12.6.1972)
Dương Thị Ngọc Huệ (17.8.1974)
- 01 - Đang mình Nhân dân xã Hưng Thạnh (Long Định)
- 01 - Quyết định Xê Quan chế cho Dương Minh Hao (1942)

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN CHỨNG NHẬN SỐNG CHUNG
Kính gửi : ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN CẦN GIUỘC

Thưa quý Ông,

Chúng tôi đồng ký tên dưới đây là : Chồng Dương Minh Hạo - sinh 16-02-1942. Giấy chứng nhận nhân dân số 340611930 cấp tại Đồng Thái ngày 25-12-1985.
Vợ là : Huỳnh Thị Lăng, sinh năm 05-9-1949
CMND số 300104515 cấp tại Long An ngày 09-10-1978.
Hiện cư trú tại 01 K. 19 Phường Chế Sĩ Thị Trấn Cần Giuộc.

Kính đề nghị Ủy Ban Nhân Dân Thị Trấn Cần Giuộc chứng nhận cho vợ chồng chúng tôi được sống chung với nhau có ba con :

- 1> Dương Bá Nhân (05-3-1970)
- 2> Dương Bá Hùng (12-6-1972)
- 3> Dương Thị Ngọc Huệ (17-8-1974)

Trong khi chờ đợi sự chứng nhận, kính xin quý Ông nhận lời đây là lòng thành thật biết ơn của chúng tôi.

Thị trấn ngày 13 tháng 9 năm 1988.

Kính nhận anh Dương Minh Hạo và chị Huỳnh Thị Lăng là vợ chồng đã có cùng nhau 3 con như trong đơn chồng Dương Minh Hạo và Huỳnh Thị Lăng nêu bày là đúng sự thật.

Cần Giuộc ngày 14/9/1988

M. Ủy Ban Thị trấn

Nguyễn Văn...

NO:
LỄ PHÍ CHẾ
LOẠI



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn Cần Giuộc
Thị xã Quận Cần Giuộc
Thành phố, Tỉnh Sông An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu: HT2/P3

GIẤY KHAI SINH

Số 51

Quyển số 07/15

Họ và tên:	<u>Dương Bá Nhân</u>		Nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm:	<u>Ngày năm, tháng ba, năm một nghìn</u> <u>chín trăm bảy mươi</u> <u>05 03 1970</u>		
Nơi sinh	<u>Xã, trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc</u> <u>giống Sông An</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Dương Minh Hòa</u> <u>1942</u>	<u>Huỳnh Cầu Lang</u> <u>1949</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	<u>Làm ruộng</u> <u>Phước An</u> <u>Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Cần Giuộc</u>		
Họ, tên tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Huỳnh Cầu Lang</u> <u>55 năm</u> <u>1919</u> <u>ngụ ở</u> <u>Khóm 3</u> <u>Xã Cần Giuộc</u> <u>giấy CM N</u> <u>Số 200104515</u>		

Đăng ký ngày 7 tháng 2 năm 1985

(ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Trưởng UBND Xã Cần Giuộc
Đ. Cầu

M. Cầu
Trưởng Ủy ban



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn Công Giãc
Thị xã Quận Công Giãc
Thành phố, Tỉnh Sơn An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu: HT2/P3

GIẤY KHAI SINH

Số 49
Quyển số 05/85

Họ và tên:	<u>Đường Bá Hùng</u>	Nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm:	<u>ngày mùng 12, tháng 06, năm 1972</u> <u>Ấp Hòa An, xã Hòa An, huyện Hòa An, tỉnh Sơn An</u>	
Nơi sinh	<u>Ấp Hòa An, xã Hòa An, huyện Hòa An, tỉnh Sơn An</u>	
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Đường Minh Hào</u> <u>1972</u>	<u>Nguyễn Thị Sang</u> <u>1975</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Sinh viên</u>	<u>Học sinh</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Huyện Hòa An, tỉnh Sơn An</u>	
Họ, tên tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Thị Sang Sinh năm 1975 ngày 6/10/75</u> <u>Ấp Hòa An, xã Hòa An, huyện Hòa An, tỉnh Sơn An</u> <u>Giấy CMND số 300104515</u>	

Đăng ký ngày 7 tháng 2 năm 1985

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Trưởng UBND xã Hòa An

Đ. Chí Hào

N. C. C.

Trưởng Ủy ban



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn Cần Giuộc
Thị xã Quận Cần Giuộc
Thành phố, Tỉnh Long An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu: HT2/P3

GIẤY KHAI SINH

Số 50

Quyển số 02/45

Họ và tên:	<u>Dương Đình Ngọc Huệ</u>		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm:	<u>ngày mười bảy, tháng tám, năm một nghìn chín trăm bảy mươi bốn</u> <u>17 08 1974</u>		
Nơi sinh	<u>Chi trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Dương Minh Huệ</u> <u>1942</u>	<u>Nguyễn Thị Lang</u> <u>1949</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Sản xuất</u>		
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Huyện Hồng Ngự, Đồng Tháp</u>		
Họ, tên tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Thị Lang, sinh năm 1949, ngụ ở</u> <u>khóm 1, Chi trấn Cần Giuộc,</u> <u>quận CMND số 302 TC/515</u>		

Đăng ký ngày 7 tháng 2 năm 1985

(ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Tên UBND Chi trấn

P. Chủ tịch
K. L.

Trần Quý





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 300104515

Họ tên HUỲNH-THỊ-LANG



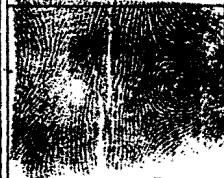
Sinh ngày 05-09-1949

Nguyên quán Trường-bình,

Cần-giוע, Long-an.

Nơi thường trú 19-khóm 1thị-
trần, Cần-giוע, Long-an

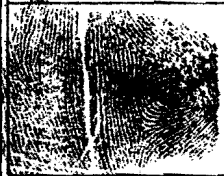
Dân tộc ... kinh ... Tôn giáo ... không



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chấm c2cm trên
trước đầu mày phải



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 09 tháng 10 năm 1978

KT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ TRƯỞNG TY

An. Cg

Phạm Văn Long

CÔNG AN ĐỒNG THÁP
PHÒNG QL.XC — NG
Số: 64 / BN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

BIÊN NHẬN

CHỨNG TÔI PHÒNG QUẢN LÝ NGƯỜI VIỆT NAM

XUẤT, NHẬP CẢNH TẾ ĐỘC CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP

Có nhận hồ sơ xuất cảnh của Ông ĐƯỜNG MINH HẠO

Sinh năm 1942 Hiện ở An Lợi, An bình, Hồng ngự?

ĐT

Nơi xuất cảnh theo hồ sơ: Hoa Kỳ;

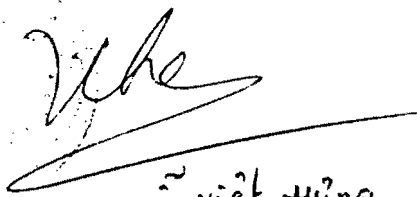
Lý do: Diện sĩ quan học tập cải tạo ra hải.

Cùng có: C4 người.

Độc nghị Công bà yên tâm làm ăn sinh sống chờ chúng tôi thông
báo kết quả được hay không. Lý do xuất cảnh trong thời gian tới.

TA, Cao Lãnh, ngày 21 tháng 11 năm 1989

TÊN TRƯỞNG PHÒNG


Nguyễn Việt Hùng.

CÔNG AN ĐỒNG THÁP
PHÒNG QL XC — NG
Số: 64 /BN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

BIÊN NHẬN

CHỨNG TÔI PHÒNG QUẢN LÝ NGƯỜI VIỆT NAM
NHẤT NHẬP VÀ XUẤT NHẬP CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP

Có nhận hồ sơ xuất cảnh của Ông N: DƯƠNG MINH HẠO
Sinh năm 1942 Hiện ở An Lợi, An Bình, Hồng Ngự

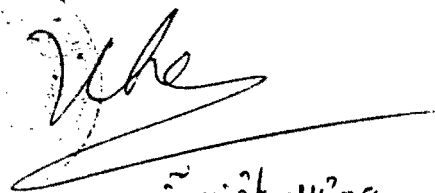
ĐT

Xin xuất cảnh của người: Hoa Kỳ;
Lý do: Diễn sĩ quan học tập cải tạo ra trại.
Cùng đi: C4 người.

Đề nghị Công bà yên tâm làm ăn sinh sống chờ chúng tôi thông
báo kết quả được hay không trực xuất cảnh trong thời gian tới.

TX. Cao Lãnh, ngày 21 tháng 11 năm 1989

TRƯỞNG PHÒNG


Nguyễn Việt Hùng.

Hồng Ngự, ngày 14 tháng 12 năm 1989.

Yêu kính thư Bà Chè Tích và Quý Hôi.

Hôm nay gia đình chúng tôi trân trọng kính gửi đến Bà và Quý Hôi lời kính chào và xin biết ơn. Sau nhớ Bà và Quý Hôi giúp đỡ.

Số là tôi thuộc diện tập trung cải tạo, từ từ ngày 27 tháng 6 năm 1975 đến ngày 14 tháng 7 năm 1983 mới được xét tha cấp giấy ra trại số 6386RT. (Thời gian cải tạo là 8 năm 01 tháng, quân chế ghi là 12 tháng, nhưng đến ngày 9 tháng 6 năm 1987 mới có quyết định xả quân chế số 243/QĐ-UB., thể lệ quân chế 03 năm 7 tháng).

Thưa Bà và Quý Hôi,

Hồi tháng 9 năm 1988 vừa qua tôi có gởi hồ sơ nạp đơn theo chương trình ODP, nhưng cũng chưa biết kết quả, và ngày 21-11- năm 1989 tôi và gia đình có nạp đơn xin đi định cư tại Hoa Kỳ theo chương trình H.O. (có biên nhận số 64 của Phòng Quản lý Xuất nhập Cảnh Công An Tỉnh Đồng Tháp cũ). Do chính sách Nhân đạo của hai chính phủ Hoa Kỳ và Việt Nam. Đối với người học tập cải tạo ra trại, có thời gian cải tạo từ năm năm trở lên).

Thưa Bà - Không gì hơn gia đình chúng tôi kính gửi hồ sơ đến như Bà và Quý Hôi giúp đỡ, chờ ở đây theo biết kết quả ra sao - Chờ chờ đợi và hy vọng được các kết ! Phần cuộc sống gia đình luôn gặp khó khăn không có tiền tiền hoặc phương tiện để theo dõi kết quả việc nạp đơn ...

- Ngoài ra, gia đình chúng tôi được biết Bà và Quý Hôi rất có lòng nhân đạo và giúp đỡ đối với diện cư chúng tôi, không những nghe mà còn trực tiếp biên tên là Tân-Vinh trước tòa là được cảnh sát làm việc ở Sa Đéc cũng có nói về Bà, rất tốt và giúp đỡ, hơn nữa Bà cũng là người trước kia cũng làm việc tại Tòa Hành Chánh Sa Đéc. Do đó giờ tôi chỉ

Tôi mạo muội xin gửi lời chúc kính chào và nhớ
bà và quý họ giúp. Gia đình chúng tôi chân thành
kính chúc Bà và quý họ. Đẳng như ý - và cũng
không quên cầu xin ân trên ban phúc lành
cho Bà và quý họ. 1-

Kính thư

Liên

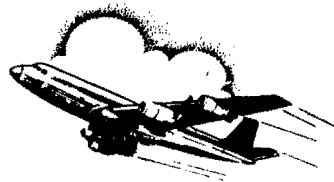
MRS. HUYNH THY LANG

Số 19 Đường Thống Nhất Sĩ Thị Trần
Cần Thơ (Long An)

PAR AVION



FEB 02 1990



TO: KHUỖC MINH THO

P.O. Box 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635

U.S.A

PAR AVION VIA AIR MAIL

CONTROL

____ Card
____ Use Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "ID"
____ ODF/Date
____ Membership; Letter 3/5/90